

TỔNG CÔNG TY
BƯU ĐIỆN VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY
CHUYỂN PHÁT NHANH BƯU ĐIỆN
CÔNG TY CỔ PHẦN

Số: 3896/BC-CPN BD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2020

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG NHÌ
VỀ THÀNH TÍCH TOÀN DIỆN GIAI ĐOẠN 2015 - 2019

Đơn vị: Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu Điện – Công ty cổ phần

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình:

Công ty cổ phần Chuyển phát nhanh Bưu điện (nay đổi tên thành Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần, dưới đây gọi tắt là Tổng công ty EMS) là đơn vị thành viên của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam, được thành lập ngày 17/10/2005 và chính thức hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần từ ngày 01/01/2006 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 0103009824 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp ngày 02/11/2005.

Công ty cổ phần Chuyển phát nhanh Bưu điện được đổi tên thành Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cấp lại và thay đổi lần thứ 7 số 0101826868 kể từ ngày 09/11/2017.

Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần có trụ sở chính tại Số 01 đường Tân Xuân, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

*** Cơ cấu vốn góp của các cổ đông**

- Vốn điều lệ theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 8 ngày 21/05/2019 số 0101826868 là: 91.591.280.000 đồng (*Chín mươi một tỷ năm trăm chín mươi một triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng*)

- Vốn thực góp là: 91.591.252.374 đồng (*Chín mươi một tỷ năm trăm chín mươi một triệu hai trăm năm mươi hai nghìn ba trăm bảy mươi tư đồng. Trong đó:*

+ Vốn góp của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam là: 77.059.591.601 đồng (tương đương 84,13%).

+ Vốn góp của Công ty Cổ phần Hacisco là: 7.531.660.773 đồng (tương đương 8,22%).

+ Vốn góp của các cổ đông khác là: 7.000.000.000 đồng (tương đương 7,65%).

*** Cơ cấu tổ chức của Tổng công ty, gồm có:**

- 03 Chi nhánh trực thuộc: Chi nhánh Hà Nội, Chi nhánh Đà Nẵng, Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh.



- 08 đơn vị chức năng của Tổng công ty, gồm: Văn phòng Tổng công ty, Ban Tổ chức Cán bộ - Lao động, Ban Tài chính kế toán, Ban Kinh doanh Phát triển thị trường, Ban Nghiệp vụ - Chất lượng, Ban Kỹ thuật Công nghệ thông tin, Ban Kế hoạch đầu tư, Ban Hợp tác Kinh doanh quốc tế.

- 03 Trung tâm trực thuộc Tổng công ty, gồm: Trung tâm Chăm sóc khách hàng, Trung tâm Đối soát, Trung tâm Kinh doanh Logistics.

*** Lao động:**

Tổng số lao động tính đến thời điểm 31/12/2019 của Tổng công ty là: 1.985 CBCNV trong đó:

- Cơ cấu theo giới tính:

+ Nam: 1.253 người (Chiếm 63,12%)

+ Nữ : 732 người (Chiếm 36,88%)

- Cơ cấu theo trình độ đào tạo:

+ Trên Đại học : 23 người (1,16%)

+ Đại học : 680 người (34,26%)

+ Cao đẳng : 258 người (13%)

+ Trung cấp : 225 người (11,33%)

+ Sơ cấp : 796 người (40,1%)

+ Chưa qua đào tạo : 03 người (0,15%)

2. Chức năng, nhiệm vụ:

- Kinh doanh các dịch vụ chuyển phát nhanh trong nước và quốc tế: Dịch vụ chuyển phát nhanh EMS, dịch vụ chuyển phát trong ngày, dịch vụ chuyển phát nhanh hàng nặng, hàng không kênh và các sản phẩm khác;

- Kinh doanh dịch vụ vận chuyển, giao nhận hàng hóa, kho vận;

- Kinh doanh nhà, văn phòng cho thuê;

- Kinh doanh vật tư, thiết bị bưu chính viễn thông;

- Quản lý, vận hành, lắp đặt, bảo dưỡng sửa chữa và khai thác các thiết bị, phương tiện bưu chính, viễn thông;

- Đại lý cung cấp các dịch vụ bưu chính viễn thông.

II. THÀNH TÍCH ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

1. Thành tích đạt được trong hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện nhiệm vụ giai đoạn 2015 - 2019:

Giai đoạn 2015-2019 là giai đoạn phát triển bùng nổ của thị trường chuyển phát thương mại điện tử và Logistics do xu hướng mua sắm trực tuyến ngày càng phổ biến. Tiềm năng thị trường lớn, kéo theo sự phát triển nhanh chóng của các doanh nghiệp chuyển phát, đặc biệt ở các đô thị lớn như Hà Nội, Hồ Chí Minh. Theo báo cáo của Bộ thông tin và truyền thông, đến cuối năm 2019 có trên 400 doanh nghiệp bưu chính chuyển phát được cấp phép hoạt động. Thị trường bưu chính chuyển phát không chỉ được khai thác bởi các công ty truyền thống, các tập đoàn đa quốc gia, mà còn có sự

Đánh giá kết quả đã đạt được

1.1. Về việc thực hiện các chỉ tiêu giai đoạn 2015-2019

- Tổng doanh thu trong giai đoạn 2015-2019 đạt tốc độ tăng trưởng bình quân ấn tượng 25%/năm, cao hơn tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2010-2014 (tốc độ tăng trưởng giai đoạn 2010-2014 là 10,5%/năm). Doanh thu thực hiện năm 2019 đạt 1.805 tỷ đồng, gấp 2,43 so với doanh thu thực hiện năm 2015.

- Lợi nhuận trước thuế đạt tốc độ tăng trưởng bình quân 23%/năm, cao hơn tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2010-2014. Theo đó, lợi nhuận trước thuế năm 2019 đạt 66,6 tỷ đồng, gấp 2,29 lần so với lợi nhuận thực hiện năm 2015.

- Tỷ lệ cổ tức chi trả cho các cổ đông luôn duy trì ở mức cao và ổn định 10%-12%/năm

- Năng suất lao động đạt tốc độ tăng trưởng bình quân 9%/năm. Theo đó, năng suất lao động tính theo doanh thu năm 2019 đạt 974 triệu đồng/người/năm, tăng 41,5% so với NSLĐ thực hiện năm 2015.

- Tiền lương bình quân đạt tốc độ tăng trưởng bình quân 8,4%/năm. Theo đó, tiền lương bình quân năm 2019 là 14,2 triệu đồng/người/năm, tăng 37,8% so với tiền lương bình quân thực hiện năm 2015.

Bên cạnh đó, các chế độ phúc lợi và bảo hiểm cho người lao động cũng được nâng cao. Nộp NSNN tăng đều qua các năm. Theo đó, nộp NSNN năm 2019 là 73.9 tỷ đồng, gấp 2,38 lần so với số nộp NSNN năm 2015.

1.2. Công tác quản lý:

Trong giai đoạn 2015-2019, Tổng công ty EMS thực hiện tốt công tác quản lý tài chính và hạch toán kinh doanh, tuân thủ các quy định quản lý của Nhà nước và của Tổng công ty BĐVN; quản lý và sử dụng có hiệu quả vốn Nhà nước tại Tổng công ty, đảm bảo nguyên tắc bảo toàn và phát triển vốn; lợi nhuận tăng trưởng hàng năm với tốc độ cao (tốc độ bình quân là 23%/năm, cao hơn giai đoạn 2010-2014), tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu tăng trưởng đều qua các năm; Quản lý, sử dụng vật tư, công cụ dụng cụ đảm bảo tiết kiệm, không lãng phí; Các khoản chi phí được quản lý chặt chẽ, đúng chế độ kế toán; công tác quản lý và điều phối dòng tiền đảm bảo được nguyên tắc an toàn, đáp ứng được yêu cầu phục vụ sản xuất kinh doanh và nhu cầu đầu tư của Tổng công ty; Thanh toán chế độ, chính sách đối với người lao động được kịp thời, đầy đủ...

Chấp hành nghiêm túc các quy định của Nhà nước trong việc thực hiện các chính sách thuế; thực hiện đúng cam kết về việc nộp đủ, nộp đúng các loại thuế, các khoản thu khác theo quy định, đảm bảo nguyên tắc nộp đúng thời hạn quy định đối với các khoản thuế và các khoản thu khác theo quy định của pháp luật; không phát sinh các khoản nợ về thuế và các khoản phải nộp Ngân sách Nhà nước. Nộp ngân sách nhà nước trong giai đoạn đạt 247,36 tỷ đồng, tăng 36,6% so với giai đoạn 2010-2014 (nộp NSNN giai đoạn 2010-2014 là 184,374 tỷ đồng).

Xin gửi kèm theo Bảng xác nhận các khoản nộp NSNN giai đoạn 2014-2019.

1.3. Kết quả đào tạo đội ngũ:

Hàng năm Tổng công ty EMS đều xây dựng các chương trình đào tạo bồi dưỡng trọng điểm, triển khai các lớp tập huấn về nghiệp vụ, kinh doanh đặc biệt chú trọng tập huấn kỹ năng kinh doanh, quy định, quy trình nghiệp vụ dịch vụ chuyên phát nhanh, công tác quản lý chất lượng...do đó trình độ người lao động được nâng lên rõ rệt, đáp ứng cơ bản yêu cầu dịch vụ. Trong giai đoạn đã bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ, kinh doanh, ngoại ngữ, tin học trên 300 lượt người/năm.

Ngoài việc triển khai các khóa đào tạo chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao trình độ cho CBCNV trong Tổng công ty, Tổng công ty EMS còn triển khai nhiều khóa đào tạo về quy trình nghiệp vụ và kỹ năng bán hàng đối với dịch vụ EMS cho giao dịch viên và nhân viên bán hàng tại các Bureau Điện Tỉnh, Thành phố.

1.4. Xây dựng môi trường làm việc thân thiện:

Để xây dựng môi trường làm việc thân thiện, tạo động lực cho người lao động, từ năm 2018 đến nay, Tổng công ty đã tích cực triển khai văn hóa doanh nghiệp Bureau Điện Việt Nam tại Tổng công ty EMS. Theo đó, song song với việc triển khai văn hóa doanh nghiệp Bureau Điện Việt Nam để CBCNV Tổng công ty EMS hiểu được sứ mệnh, tầm nhìn triết lý kinh doanh và giá trị cốt lõi của BĐVN, Tổng công ty EMS đã phối hợp xây dựng bộ quy tắc ứng xử và chuẩn mực hành vi cho các chức danh của Tổng công ty, tạo môi trường làm việc lành mạnh, động viên CBCNV gắn bó với Tổng công ty, phấn đấu khắc phục khó khăn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, cung thực hiện mục tiêu vì sự phát triển bền vững của Tổng công ty trong tình hình mới.

Bên cạnh đó, công tác Đoàn thanh niên đã được quan tâm, tạo điều kiện phát huy vai trò trong việc xây dựng môi trường làm việc lành mạnh, sáng tạo, thân thiện. Các phong trào hoạt động Công đoàn và Đoàn thanh niên Tổng công ty luôn được duy trì, trong đó nổi bật là hoạt động thể thao nhằm động viên thu hút đông đảo CBCNV nhiệt tình tham gia nhằm rèn luyện nâng cao thể chất, tạo không khí phấn khởi hăng say lao động sản xuất, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ SXKD hàng năm của Tổng công ty. Tiêu biểu là các giải bóng đá giao hữu được tổ chức thường niên vào các ngày kỷ niệm hoặc ngày Lễ lớn.

1.5. Công tác PCCN – PCBL:

Công tác PCCN - PCBL luôn được coi trọng và duy trì. Xác định công tác PCCN - PCBL là công tác đặc biệt được thường xuyên quan tâm chú trọng. Định kỳ tối thiểu mỗi năm một lần, tại Tổng công ty và các Chi nhánh đã phối hợp với Công an phòng cháy chữa cháy tổ chức tập huấn ATLĐ - PCCN cho 100% CBCNV. Căn cứ vào nhiệm vụ Tổng công ty và các Chi nhánh đã lập và triển khai phương án PCBL cho từng năm, cụ thể xây dựng phương án đường vòng tránh cho đường thư khi gặp bão lụt, xin cấp giấy phép đi trên đê cho các phương tiện vận chuyển. Cấp phát trang thiết bị PCBL cho Ban chỉ huy và đội xung kích PCBL của Tổng công ty và các Chi nhánh. Tất cả các tổ sản xuất đều quy định rõ nội quy, quy trình quy phạm kỹ thuật về ATLĐ - PCCN đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người lao động khi làm việc. Trong giai

2
C
P
U
GT
TƯ

đoạn này 100% các đơn vị trực thuộc Tổng công ty đều làm tốt công tác PCCN – PCBL, đảm bảo an toàn hàng hoá, không xảy ra vụ việc đáng tiếc nào.

1.6. Thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động

Thực hiện đầy đủ việc tham gia BHXH – BHYT và BH thất nghiệp cho CBCNV trong toàn Tổng công ty. Đồng thời luôn thực hiện đúng cam kết về việc nộp Ngân sách đầy đủ, đúng hạn, không có nợ về BHXH (có xác nhận của BHXH). Năm 2019 số nộp BHXH của Tổng công ty là: **18,84 tỷ đồng** (có xác nhận của BHXH TP Hà Nội) tăng 273.24% so với năm 2015. Hiện nay, Tổng công ty EMS được đánh giá là một trong những Doanh nghiệp nộp đúng và đầy đủ số tiền BHXH của CBCNV trong số các đơn vị thuộc BHXH Thành phố Hà Nội.

Việc theo dõi và giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động phù hợp với các qui định hiện hành. Việc chăm lo đến đời sống và sức khoẻ của CBCNV cũng được Tổng công ty đặc biệt quan tâm, 100% CBCNV được khám sức khoẻ định kỳ hàng năm; Tổng công ty rất chú trọng đến việc tạo ra môi trường làm việc an toàn, thông thoáng, sạch đẹp, tiện lợi để CBCNV có đủ sức khoẻ yên tâm, nhiệt tình công tác.

Ngoài ra hàng năm, Tổng công ty cũng tổ chức tốt công tác thăm hỏi, động viên CBCNV có hoàn cảnh khó khăn, ốm đau, hiếu hỷ và vào các ngày Lễ, Tết. Tổ chức hoạt động vui chơi và tặng quà cho con CBCNV trong Tổng công ty nhân ngày Tết thiếu nhi 1/6, Tết Trung thu, khen thưởng kịp thời cho con CBCNV đạt thành tích tốt trong học tập. Tổ chức gặp mặt nữ CBCNV nhân ngày Quốc tế phụ nữ 8/3 và ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10. Trong công việc hàng ngày, Tổng công ty luôn cố gắng bố trí CBCNV phù hợp với trình độ và năng lực công tác, điều kiện làm việc được cải thiện đảm bảo sức khoẻ cho CBCNV, hỗ trợ chi phí tổ chức nghỉ mát cho CBCNV. Thực hiện bồi dưỡng cho CBCNV làm việc trong môi trường độc hại kịp thời, đúng chế độ quy định. Tổng công ty luôn động viên khuyến khích, tạo điều kiện cho CBCNV học tập về chuyên môn và chính trị, trang bị thêm kiến thức, nâng cao trình độ đáp ứng được yêu cầu của thời đại mới, thời kỳ cạnh tranh và hội nhập.

1.7. Tích cực tham gia các chương trình an sinh xã hội vì cộng đồng

Trong giai đoạn 2015-2019, được sự ủng hộ của Đảng ủy, chuyên môn, Công đoàn và Đoàn Thanh niên Tổng Công ty đã triển khai nhiều hoạt động chính sách, đền ơn đáp nghĩa, qua đó thể hiện trách nhiệm đối với CBCNV trong Tổng công ty, cộng đồng và toàn xã hội. Tổ chức thăm hỏi, trợ cấp các gia đình cán bộ công nhân viên có hoàn cảnh khó khăn; tặng quà Mẹ Việt Nam Anh hùng, thân nhân liệt sỹ Ngành nhân ngày Thương binh, Liệt sỹ 27/7; ngày thành lập Ngành 15/08 và ngày thành lập Tổng Công ty 17/10.

Hàng năm, Tổng công ty có tổ chức các chương trình hành trình về nguồn, thấp nền tri ân các anh hùng Liệt sỹ, ủng hộ đồng bào lũ lụt, ủng hộ, hỗ trợ quỹ học bổng cho trẻ em các tỉnh miền núi khó khăn như Lào Cai, Hà Giang... Các hoạt động tình nguyện này của Công đoàn và Đoàn thanh niên có sức lan tỏa rất lớn trong toàn Tổng Công ty. Với mục đích đưa công tác thiện nguyện trở thành một hoạt động thường

xuyên của doanh nghiệp, các hoạt động đó không chỉ thể hiện trách nhiệm với cộng đồng và xã hội, mà từ đó Tổng Công ty đã từng bước xây dựng văn hóa và kiến tạo giá trị cốt lõi cho doanh nghiệp theo hướng nhân văn, bền vững và có bản sắc.

- Tổ chức Hội thao chào mừng kỷ niệm 88 năm thành lập TNCS Hồ Chí Minh 26/3/1931 – 26/3/2019 thu hút hơn 300 CBCNV – ĐVTN tham gia.

- Tham gia Tuổi trẻ sáng tạo Đoàn Khối DNTW năm 2019 (29/10/2019) quảng bá chia sẻ sản phẩm TMĐT Postmart và các dịch vụ chuyển phát nhanh EMS.

- Tổ chức Giải bóng đá khu vực Hà Nội kỷ niệm 74 năm ngày truyền thống ngành Bưu điện 15/8

Tổng công ty thường xuyên có các hoạt động về công tác xã hội từ thiện, tri ân phát huy truyền thống tương thân tương ái tốt đẹp của dân tộc Việt Nam:

- Tham gia vận động CBCNV Tổng công ty chung tay ủng hộ trẻ em chất độc Da cam với số tiền 55,480,000đ nộp về Đoàn thanh niên Tổng công ty Bưu điện Việt Nam

- Tham gia dâng hương kỷ niệm 72 năm ngày Thương Binh liệt sỹ tại Nghĩa Trang Tây Tựu Hà Nội, tặng quà cho Trung tâm người có công với cách mạng xã Viên An, Ứng Hòa, Hà Nội với số tiền 35,000,000đ

- Vận động chung tay nhắn tin vì người nghèo với gần 700 lượt tin nhắn (20,000đ/tin nhắn)

- Tham gia hành trình Về nguồn tại Nghệ An kỷ niệm 50 năm thực hiện di chúc chủ tịch Hồ Chí Minh

- Tham gia Hiến máu với 120 đơn vị máu thu được

- Vận động ủng hộ quyên góp đồng bào lũ lụt tại Thanh Hóa bị ảnh hưởng bởi cơn bão số 3 năm 2019 với số tiền hơn 20 triệu đồng

2. Những biện pháp trong tổ chức thực hiện và nguyên nhân đạt được thành tích

2.1. Các giải pháp phát triển kinh doanh dịch vụ EMS:

- Giai đoạn 2015 – 2019 với vai trò là đơn vị chủ quản dịch vụ Chuyển phát nhanh trên mạng Bưu chính, Tổng công ty EMS đã triển khai nhiều giải pháp để phát triển kinh doanh dịch vụ trên toàn mạng lưới như: triển khai nhiều chương trình thi đua áp dụng cho nhiều đối tượng (các Bưu cục cung cấp dịch vụ và điểm Bưu điện Văn hóa xã; Lãnh đạo Bưu điện Huyện và nhân viên bán hàng của các Bưu điện Tỉnh, TP...) để khuyến khích Bưu điện Tỉnh, TP phát triển kinh doanh dịch vụ EMS; xây dựng và áp dụng cơ chế linh hoạt để hỗ trợ các Bưu điện Tỉnh, TP thúc đẩy kinh doanh như: hỗ trợ chi phí chăm sóc khách hàng đối với khách hàng lớn của các Bưu điện Tỉnh, TP hoặc hỗ trợ chi phí thúc đẩy kinh doanh đối với phần doanh thu tăng trưởng vượt mức doanh thu yêu cầu... Và đặc biệt là từ năm 2018 đến nay, Tổng công ty EMS đã liên tục bổ sung lực lượng giám sát bán hàng chốt tại các địa bàn trọng điểm để hỗ trợ lực lượng bán hàng của các Bưu điện Tỉnh, TP phát triển kinh doanh...

68
NG
AT
DI
Y
CƠ
IÊN

- Bên cạnh các giải pháp hỗ trợ, thúc đẩy các Bưu điện Tỉnh, TP phát triển kinh doanh, tỷ lệ giá vốn thường xuyên được điều chỉnh giảm đã tạo cơ chế chủ động cho các Bưu điện Tỉnh, TP trong việc xây dựng giá bán đáp ứng được yêu cầu khách hàng, đảm bảo cạnh tranh được với các đối thủ tại các địa bàn trọng điểm;

- Công tác giá cước: giá cước các dịch vụ EMS trong nước, EMS quốc tế đi; EMS thỏa thuận; EMS nội tỉnh và cước các dịch vụ đặc biệt... thường xuyên được rà soát, điều chỉnh để đảm bảo hiệu quả kinh doanh dịch vụ trong điều kiện chi phí đầu vào biến động và đảm bảo cạnh tranh được với các đối thủ.

- Sản phẩm dịch vụ: Định vị phân khúc sản phẩm dịch vụ rõ ràng đối với các dịch vụ chính; Phạm vi triển khai các dịch vụ đặc biệt được cân nhắc mở rộng để đáp ứng nhu cầu của khách hàng giúp tăng doanh thu; một số sản phẩm dịch vụ cộng thêm được củng cố để đáp ứng nhu cầu của khách hàng thương mại điện tử; Xây dựng và triển khai dịch vụ EMS dành cho các khách hàng thương mại điện tử (EMS- ECOD); Rà soát và đẩy mạnh dịch vụ đại lý quốc tế chiều đến...

- Kênh phân phối:

+ Phát triển kênh phân phối trực tiếp tại các Chi nhánh của Tổng công ty EMS: từ cuối năm 2017, thực hiện chủ trương của Tổng công ty BĐVN, Tổng công ty EMS tập trung phát triển kênh bán hàng trực tiếp tại các Chi nhánh. Lực lượng bán hàng được kiện toàn và bổ sung trong suốt giai đoạn 2017-2019, đến cuối năm 2019 số lượng nhân viên bán hàng tại Tổng công ty EMS đã lên tới 145 NVBH, gấp 10 lần so với thời điểm tháng 07/2017. Với cơ chế trả lương và KPI áp dụng đối với lực lượng bán hàng liên tục được đổi mới, vì vậy lực lượng bán hàng trực tiếp tại các Chi nhánh đã đóng góp rất lớn vào kết quả phát triển kinh doanh dịch vụ tại Tổng công ty EMS giai đoạn 2017-2019.

Bên cạnh việc bổ sung lực lượng bán hàng, hệ thống các bưu cục cung cấp dịch vụ tại các Chi nhánh cũng quy hoạch theo hướng thành lập các bưu cục phục vụ KHL để phục vụ khách hàng theo khu vực, trên từng địa bàn để tăng năng lực phục vụ, đảm bảo đáp ứng kịp thời yêu cầu của khách hàng.

+ Phát triển các kênh phân phối gián tiếp: phát triển kênh liên kết với các đối tác hệ thống trên nền tảng kết nối TMĐT đa kênh; phát triển kênh đại lý hợp tác kinh doanh dịch vụ EMS, triển khai tìm kiếm đối tác xây dựng các điểm thu gom thông qua hợp tác với các tòa nhà, khu ký túc xá; Đẩy mạnh hỗ trợ LLBH CN Hà Nội triển khai dịch vụ Hành chính công theo chỉ đạo của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam, tiếp cận các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp phát triển nông thôn, Bộ Giáo dục đào tạo.

- Duy trì hoạt động truyền thông dịch vụ thông qua mạng xã hội. Triển khai chiến dịch marketing online nhằm thu thập thông tin khách hàng, tạo nguồn khách hàng tiềm năng cho LLBH tại Tổng công ty khai thác tiếp thị dịch vụ. Quản lý thương hiệu, quản lý thông tin báo chí, phối hợp xử lý thông tin liên quan đến truyền thông thương hiệu với các đơn vị. Đẩy mạnh truyền thông fanpage và web postmart thông qua facebook fanpage EMS Việt Nam, Zalo page EMS Việt Nam và chạy quảng cáo

trên các kênh online để tăng cường nhận diện thương hiệu và tương tác trên facebook page Posmart

- Hoạt động Nghiên cứu thị trường: Triển khai các chương trình nghiên cứu đánh giá giá cước, cơ chế chính sách, chất lượng dịch vụ của đối thủ cạnh tranh; Thu thập ý kiến khách hàng hiện hữu về chất lượng, sản phẩm, thái độ phục vụ; Phối hợp với đối tác bên ngoài triển khai nghiên cứu thị phần dịch vụ.

2.2. Công tác phát triển kinh doanh các dịch vụ mới:

- Từ ngày 01/07/2018 Tổng công ty bắt đầu tiếp nhận dịch vụ phát triển kinh doanh Logistics từ Tổng công ty Bưu điện Việt Nam. Sau khi tiếp nhận dịch vụ, Tổng công ty EMS đã xây dựng, hoàn thiện và ban hành Quy trình cung cấp dịch vụ Last Mile Logistics (LML) và Forwarder. Trong năm 2019, Tổng công ty EMS đã tập trung triển khai dịch vụ tại các thị trường trọng điểm (khu vực Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng và các tỉnh lân cận); tuyển dụng LLBH và tổ chức đào tạo LLBH cho Chi nhánh Hà Nội và Chi nhánh Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, quy mô doanh thu dịch vụ này còn đang đạt ở mức rất khiêm tốn do Tổng công ty chưa cân đối được nguồn lực để đầu tư phát triển mạnh mẽ dịch vụ mới này (năm 2019 doanh thu kinh doanh dịch vụ Logistics năm 2019 đạt 10,8 tỷ đồng).

- Từ ngày 01/08/2019, Tổng công ty EMS được Tổng công ty BĐVN giao nhiệm vụ tiếp nhận vận hành sàn Postmart.vn. Số lượng nhà cung cấp đang hoạt động trên Postmart đến thời điểm tháng 10/2019 là 317 nhà cung cấp với 12.075 sản phẩm. Từ thời điểm thành lập sàn tháng 01/2019 đến tháng 08/2019 phát triển được 169 nhà cung cấp với 6.635 sản phẩm. Chỉ trong 3 tháng về EMS, Postmart đã phát triển được số lượng nhà cung cấp và sản phẩm gần bằng 8 tháng trước đó.

Nhìn chung hoạt động kinh doanh của sàn hiện đang rất khó khăn. Tuy nhiên, Tổng công ty EMS đang xây dựng chiến lược tập trung vào các mặt hàng nông sản, đặc sản vùng miền để phát triển kinh doanh.

2.3. Tổ chức sản xuất và nghiệp vụ:

Trong giai đoạn 2015-2019, công tác cải tiến tổ chức sản xuất tại tất cả các công đoạn cung cấp dịch vụ của Tổng công ty EMS thường xuyên được rà soát, sắp xếp tổ chức sản xuất theo hướng khoa học và hiệu quả, đáp ứng các yêu cầu cao hơn về quản lý, SXKD trong điều kiện mới đặc biệt chú trọng khâu khai thác và vận chuyển. Triển khai các giải pháp đồng bộ để đổi mới TCSX dịch vụ EMS tại Tổng công ty theo chương trình đổi mới TCSX chung đã được TCTBĐVN phê duyệt

+ Đối với công đoạn chấp nhận: hệ thống bưu cục khách hàng lớn của các Chi nhánh được rà soát và quy hoạch hàng năm cho phù hợp với tình hình phát triển kinh doanh dịch vụ trên địa bàn; việc bố trí lao động tại các Bưu cục được tính toán, sắp xếp trên cơ sở phân tích sản lượng theo khung giờ đảm bảo nguyên tắc tối ưu hóa trong việc sử dụng lao động tại các đơn vị, đảm bảo hiệu quả và năng suất lao động;

+ Phối hợp với BĐHN và BĐ TP.HCM tổ chức hoạt động thu gom tại địa bàn HN, HCM: tăng tần suất chuyển thu gom, hỗ trợ thu gom 1 số Bưu cục có sản lượng

52
T
H
N
PH
T

lớn của BĐHN và BĐ. TP HCM. Tăng cường đóng thẳng túi gói EMS từ các Bưu cục KHL của BĐHN đi HCM và Bưu cục KHL của BĐ HCM đi HN để rút ngắn thời gian công đoạn, đảm bảo khớp nối hành trình bưu gửi.

+ Đối với công đoạn khai thác: Bố trí và tối ưu hóa việc tổ chức, sắp xếp mặt sàn khai thác, thiết lập tổ chức luồng nghiệp vụ, hướng dẫn việc khai thác theo mô hình sản xuất mới tại các sàn khai thác; Mở rộng mặt sàn khai thác tại Hải Bối - Đông Anh; Trong năm 2019 đã thực hiện tiếp nhận khai thác bưu gửi nội tỉnh của Bưu điện Hà Nội và HCM; Chuyển địa điểm khai thác tại Chi nhánh Đà Nẵng về Khu công nghiệp Hòa Khánh theo chỉ đạo của Tổng công ty BĐVN; Quy hoạch lại hướng chuyển dịch vụ EMS trên toàn mạng lưới.

+ Việc rà soát và cải tiến mạng vận chuyển trên toàn mạng lưới được thực hiện hàng năm. Theo đó, hàng năm Tổng công ty EMS phối hợp với Ban DVBC của Tổng công ty BĐVN thực hiện rà soát qui hoạch hoạt động vận chuyển bưu gửi trên đường hàng không trong nước và quốc tế theo hướng tập trung hoá và chuyên môn hoá, tăng cường mua tải cứng tại các khung giờ vàng của VNA, VietJet và Jestar, bổ sung chuyến bay VUN HCM – HN, triển khai các chuyến bay HN-HCM vào các khung giờ thấp tải buổi chiều. Rà soát công tác điều phối tải linh hoạt, đa dạng hóa phương thức vận chuyển chặng trực chính để tối ưu hóa chi phí và hiệu quả sản xuất kinh; Phân tích, tối ưu hóa các hướng đóng chuyển bưu gửi EMS quốc tế; Đề xuất điều chỉnh, cải tiến hướng chuyển dịch vụ EMS quốc tế: thay đổi 1 số hướng đóng chuyển có chất lượng thấp để nâng cao chất lượng dịch vụ đi quốc tế.

+ Tổ chức các tuyến phát tăng cường để nâng cao chất lượng dịch vụ khâu phát tại các địa bàn Hà Nội, Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh; Triển khai phát bưu gửi EMS theo mô hình nhóm HAN tại Chi nhánh của Tổng công ty tại Hà Nội;

- Hướng dẫn điều chỉnh, cải tiến quy trình dịch vụ EMS trong nước, phối hợp triển khai 1 số dịch vụ mới; Hướng dẫn quy trình nghiệp vụ phục vụ các khách hàng lớn của Tổng công ty cũng như các Bưu điện tỉnh, thành phố.

- Phối hợp với các Bưu điện Tỉnh, TP thực hiện việc đo kiểm, đánh giá chỉ tiêu KPI toàn trình và KPI công đoạn khai thác, công đoạn phát dịch vụ EMS trong nước; Hướng dẫn thực hiện các chỉ tiêu công đoạn khai thác dịch vụ EMS trong nước, EMS quốc tế. Phối hợp tham gia dự án hiện đại hóa công nghệ thông tin MPITS của TCT BĐVN.

- Tổng công ty đã triển khai các dịch vụ mới như EMS siêu tốc Nội thành, EMS phát khẩn, EMS Border, xây dựng và hướng dẫn các quy trình nghiệp vụ riêng biệt cho các Khách hàng lớn. Cải tiến quy định, quy trình nghiệp vụ EMS theo định hướng chuẩn hóa TCSX của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam.

- Bổ sung các quy định, cơ chế khuyến khích/giảm trừ quỹ lương, xây dựng và phát động phong trào thi đua căn cứ kết quả đo kiểm chất lượng tại công đoạn chấp nhận, khai thác, và phát đối với các đơn vị trực thuộc Tổng công ty. Tăng cường đào tạo nghiệp vụ cho đội ngũ lao động trong Tổng công ty và trên toàn mạng lưới.

2.4. Phát triển công nghệ thông tin:

- Triển khai hiện đại hóa các sản phẩm khai thác nhằm đảm bảo chất lượng dịch vụ EMS trong công đoạn khai thác tại các trung tâm khai thác vùng của Tổng công ty: hoàn thiện các chức năng phần mềm phục vụ công tác kiểm tra dữ liệu; triển khai các hệ thống báo cáo hoạt động sản khai thác; triển khai mở rộng hoạt động giao nhận bằng BD10 trên phần mềm BCCP tại tất cả các công đoạn giao nhận; triển khai hệ thống giám sát các hoạt động nhận gửi, khai thác, vận chuyển và phát bưu gửi trên toàn hệ thống.

- Triển khai và đưa vào vận hành chính thức hệ thống Datacenter; triển khai hệ thống kho hàng TMĐT tại Hà Nội, Đà Nẵng, HCM; phát triển mở rộng thêm dịch vụ phục vụ nhu cầu của khách hàng; triển khai nâng cao chất lượng dịch vụ tại các công đoạn như: khai thác thu gom, phát cho BĐ Hà Nội, HCM, Đà Nẵng;

- Xây dựng hệ thống phục vụ công đoạn CSKHL: hệ thống merchant site, website quản lý điều tra khiếu nại; triển khai nâng cấp hệ thống truyền nhận dữ liệu với BCCP, đồng bộ dữ liệu trạng thái phát của Tổng công ty BĐVN để đảm bảo chất lượng truyền nhận dữ liệu trên toàn mạng lưới; Triển khai hệ thống quản lý điều tra khiếu nại của TCT tại TT CallCenter, kết nối với hệ thống điều tra khiếu nại của TCT BĐVN.

- Phát triển và triển khai các hệ thống phần mềm phục vụ công tác phát triển kinh doanh: Merchant site, phần mềm quản lý kho hàng, hệ thống CRM quản lý khách hàng; Hỗ trợ dịch vụ cho khách hàng TMĐT qua các phần mềm Zoho CRM Plus.

- Triển khai hệ thống chấm công điện tử; hệ thống Email mới tại TCT; tích hợp với hệ thống Zoho People và ứng dụng vào công tác trả lương.

- Triển khai hoạt động phát bằng Smartphone tại Tổng công ty, tăng hiệu quả phát, nâng cao tương tác với khách hàng, tiến tới hoàn thiện sản phẩm dịch vụ. Nâng cấp hệ thống phần mềm và bước đầu triển khai kết nối dữ liệu với các hãng HK quốc tế để nâng cao chất lượng dịch vụ EMS QT.

- Triển khai hệ thống CNTT phục vụ dịch vụ hỏa tốc nội tỉnh, kết nối với Lalamove và hệ thống điều tin.

- Thực hiện đào tạo các phần mềm kiểm soát chất lượng cho các đơn vị trực thuộc CN Hà Nội; đào tạo nghiệp vụ kinh doanh dịch vụ EMS cho các BDT/TP. Hướng dẫn thực hiện phát bưu gửi EMS bằng Smartphone tại các BCP thuộc TCT EMS.

2.5. Công tác Hợp tác quốc tế

Thực hiện tốt vai trò là thành viên hiệp hội EMS Quốc tế, đóng góp nhiều ý kiến có giá trị và tích cực triển khai các chương trình, chiến lược chung của tổ chức quốc tế này, xây dựng hình ảnh, vị thế của EMS Việt Nam trong hiệp hội EMS nói riêng và các tổ chức Bưu chính thế giới nói chung. Năm 2018, Tổng công ty EMS đã tổ chức thành công Hội nghị cấp cao dịch vụ EMS QT của UPU tại Việt Nam, tham gia tích cực các cuộc họp song phương và đa phương của TCTy BĐ VN về dịch vụ EMS, góp phần nâng cao vai trò của BC VN tại UPU và các tổ chức QT.

CH
NH
HA

Tăng cường hợp tác song phương và đa phương thông qua ký kết các hợp đồng hợp tác, hợp đồng thanh toán theo chất lượng, hợp đồng cước đầu cuối, hợp đồng quá giang với Bưu chính các nước. Hợp tác phát triển hoạt động Đại lý hải quan, bưu chính chuyển phát, ký kết các hợp đồng với một số đối tác nước ngoài nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng sản lượng trao đổi và phát triển các dịch cộng thêm, thu hút nhiều quốc gia mở dịch vụ EMS về Việt Nam.

2.6. Công tác Kế hoạch đầu tư

Công tác xây dựng, ban hành cơ chế và các chỉ tiêu kế hoạch giao cho các đơn vị hàng năm luôn được đổi mới đã tạo động lực để các đơn vị phấn đấu hoàn thành kế hoạch được giao, đóng góp vào kết quả tăng trưởng chung của đơn vị.

Trong giai đoạn này, việc quy hoạch mở rộng và chuyển đổi mặt bằng phục vụ sản xuất kinh doanh cho các đơn vị sản xuất tại Hà Nội, Đà Nẵng và TP. HCM đặc biệt được chú trọng để đáp ứng năng lực phục vụ và nhu cầu phát triển kinh doanh. Công tác đầu tư cơ sở hạ tầng mặt bằng phục vụ sản xuất kinh doanh tại các đơn vị được tăng cường; công tác đầu tư, mua sắm các công cụ dụng cụ trang thiết bị được đẩy mạnh để từng bước hiện đại hóa các sản khai thác; công tác mua sắm các trang thiết bị như băng chuyền tải, xe lồng lưới, hệ thống sàn con lăn và các công cụ dùng trong khai thác như chia thư, giá đóng túi thư... để chuẩn hóa sản khai thác theo tư vấn của Bưu chính Nhật Bản được thực hiện để nâng cao hiệu quả các hoạt động quản lý điều hành, quy mô khai thác dịch vụ, đáp ứng yêu cầu SXKD và phát triển dịch vụ EMS.

Trong giai đoạn 2015-2019, toàn bộ hạ tầng mặt bằng phục vụ công đoạn khai thác được quy hoạch tổng thể và đồng bộ. Theo đó, tại TP. HCM, sản khai thác EMS liên tỉnh được đầu tư mới tại D23 Cộng Hòa, sản khai thác EMS nội tỉnh được tiếp nhận và vận hành tại 270Bis Lý Thường Kiệt; tại Hà Nội sản khai EMS tại Hải Bối – Đông Anh được mở rộng và quy hoạch riêng cho khai thác liên tỉnh, sản khai thác EMS nội tỉnh được bố trí tại số 5 Phạm Hùng của Tổng công ty BĐVN; Tại Đà Nẵng toàn bộ mặt bằng khai thác được bố trí mới tại mặt bằng của Tổng công ty BĐVN tại Khu công nghiệp Hòa Khánh.

Công tác rà soát định mức nguyên nhiên vật liệu, cấp phát vật tư ấn phẩm phục vụ sản xuất kinh doanh dịch vụ EMS tại Tổng công ty EMS và các Bưu điện Tỉnh, TP được chú trọng, đáp ứng tốt nhu cầu của các đơn vị trên nguyên tắc tiết kiệm và hiệu quả.

2.7. Công tác Tài chính kế toán

Trong giai đoạn này, một loạt các quy định, quy chế trong lĩnh vực tài chính kế toán được xây dựng và ban hành để đảm bảo công tác tài chính kế toán của Tổng công ty tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước của của Tổng công ty BĐVN. Cụ thể: xây dựng và ban hành Quy chế Tài chính; Quy chế quản lý chi phí sản xuất kinh doanh; Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ khen thưởng, Quỹ Phúc lợi của Công ty.

Công tác kiểm soát kế hoạch thu, chi tài chính hàng năm được thực hiện tốt. Theo đó, đảm bảo được tiền lương, thu nhập của người lao động tăng trưởng hàng

năm; đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận được giao hàng năm. Đồng thời, cân đối nguồn kinh phí để triển khai các chương trình hỗ trợ, thúc đẩy kinh doanh dịch vụ trên toàn mạng lưới.

Công tác điều phối, cân đối dòng tiền phục vụ sản xuất kinh doanh và thanh toán tiền ngân vụ EMS-COD cho khách hàng sử dụng dịch vụ tại Tổng công ty được thực hiện tốt thông qua các giải pháp: tổ chức mô hình đối soát tập trung tại Tổng công ty EMS thay cho vì mô hình phân tán giao cho các Chi nhánh đối soát với các Bưu điện tỉnh, TP trước đây. Đặc biệt trong năm 2019, phương thức thanh toán công nợ liên quan đến dịch vụ EMS phát sinh tại các Bưu điện Tỉnh, TP cũng đã được cải tiến. Theo đó, công nợ đã được thanh toán tập trung tại Tổng công ty BĐVN, vì vậy đã giải quyết được khó khăn vướng mắc của Tổng công ty EMS trong việc cân đối dòng tiền phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh và đầu tư.

Trong năm 2018, Tổng công ty đã thực hiện thủ tục niêm yết cổ phiếu của Tổng công ty trên sàn UPCOM với sự phối hợp của đơn vị tư vấn và các đơn vị liên quan trong việc xác định giá tham chiếu; Năm 2019, Tổng công ty EMS đã hoàn thành việc xây dựng phương án tăng vốn đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh và nhu cầu đầu tư hạ tầng cung cấp dịch vụ của Tổng công ty giai đoạn 2019-2022.

2.8. Công tác Tổ chức Lao động

Trong giai đoạn 2015-2019, một trong những sự kiện mang tính đột phá, mang tính chiến lược, có tầm ảnh hưởng toàn diện tới sự phát triển của Tổng công ty EMS trong giai đoạn này là việc Tổng công ty EMS đã thực hiện điều chỉnh mô hình tổ chức từ Công ty thành Tổng công ty theo chủ trương của Tổng công ty BĐVN; kiện toàn bộ máy cán bộ để nâng cao năng lực quản lý, điều hành Tổng công ty trong điều kiện mới. Theo đó, Chi nhánh Tổng công ty tại TP Hà Nội được thành lập. Từ sau khi thành lập, Chi nhánh Hà Nội đã đạt được kết quả kinh doanh với tốc độ tăng trưởng đột phá 50%-60%/năm trong giai đoạn 2018-2019 đã khẳng định chủ trương đúng đắn của Lãnh đạo Tổng công ty Bưu điện Việt Nam.

Trong giai đoạn này, cơ chế tiền lương đối với các chức danh lao động: quản lý và trực tiếp sản xuất, không ngừng điều chỉnh, nâng cao chế độ đối với người lao động trực tiếp sản xuất, đặc biệt đẩy mạnh, kịp thời các giải pháp về cơ chế cho người lao động tại các trung tâm khai thác vùng, tạo động lực cho CBCNV hăng say lao động đảm bảo luôn kịp thời lưu thoát hàng hóa, đặc biệt trong thời gian cao điểm và dịch chuyển các sản phẩm khai thác; Việc gắn cơ chế thưởng phạt quỹ tiền lương với chỉ tiêu chênh lệch thu chi tính lương đã tạo động lực để các Chi nhánh phát triển kinh doanh song song với việc kiểm soát chi phí, đảm bảo hiệu quả sxkd chung của toàn Tổng công ty.

Hoàn thiện việc xây dựng hệ thống tiêu chuẩn chức danh, thang bảng lương cho người lao động áp dụng tại các đơn vị trực thuộc Công ty

Công tác đào tạo đội ngũ luôn được chú trọng. Trong giai đoạn này, Tổng công ty EMS đã triển khai mạnh mẽ và có chất lượng các chương trình đào tạo. Thực hiện

đồng bộ các chương trình đào tạo cho các chức danh lao động từ quản lý, kinh doanh bán hàng, trực tiếp sản xuất như khai thác, bưu tá, kiểm soát viên... Liên tục triển khai các chương trình đào tạo, hỗ trợ cho các Bưu điện tỉnh, thành phố về kinh doanh, chất lượng dịch vụ chuyển phát nhanh, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ trên toàn mạng lưới

Ổn định và nâng cao đời sống CBCNV trong toàn Tổng công ty. Đảm bảo thu nhập, việc làm, quyền lợi về sức khỏe, đời sống của người lao động không ngừng được nâng cao. Thực hiện và giải quyết đầy đủ, đúng quy định các chế độ về chính sách cho người lao động

2.9. Công tác Thi đua – Khen thưởng:

Giai đoạn 2015 - 2019, Tổng công ty đã xây dựng các chương trình thi đua với nhiều hình thức thi đua phong phú, nội dung tập trung vào việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, nâng cao chất lượng dịch vụ, thúc đẩy kinh doanh. Các chương trình thi đua của Tổng công ty đã động viên, khuyến khích kịp thời người lao động, tạo động lực để người lao động có ý thức và nỗ lực thực hiện tốt nhất công việc tại công đoạn của mình, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của đơn vị và của Tổng công ty.

Hàng năm, căn cứ vào các văn bản hướng dẫn của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam, chuyên môn và công đoàn Tổng công ty EMS luôn phối hợp phát động các phong trào thi đua ngay từ đầu năm nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu sản xuất kinh doanh trong năm kế hoạch; xây dựng các phong trào thi đua trở thành một trong những nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị, vận động CBCNV trong toàn Tổng công ty phát huy kết quả thi đua đã đạt được trong các năm trước, tiếp tục đổi mới phương thức tổ chức, đổi mới nội dung phong trào thi đua, hướng về người lao động trực tiếp, phấn đấu hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ SXKD năm kế hoạch. Các chương trình được sơ kết theo từng quý, khuyến khích động viên kịp thời nỗ lực của các đơn vị trực thuộc, của người lao động, dậy lên tinh thần thi đua hăng say, nhiệt huyết trong lao động sản xuất. Bên cạnh đó, hàng năm Tổng công ty thực hiện biểu dương khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu có thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh để tuyên dương, vinh danh trong Hội nghị Tổng kết hàng năm nhằm củng cố tinh thần, tăng cường sự đoàn kết nội bộ, nâng cao ý thức trách nhiệm của cá nhân người lao động nói riêng, tập thể lao động nói chung quyết tâm đồng lòng thi đua hoàn thành vượt mức các mục tiêu, kế hoạch được giao. Điển hình như Trung tâm Dịch vụ khách hàng, Trung tâm Khai thác Trong nước, Trung tâm Khai thác Quốc tế thuộc Chi nhánh Hà Nội là những đơn vị 5 năm liền đạt danh hiệu tập thể lao động tiêu biểu. Trung tâm Khai thác Quốc tế, Trung tâm Khai thác Trong nước, Trung tâm Vận chuyển, Phát hàng thuộc Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh là những đơn vị 4 năm liền đạt danh hiệu tập thể lao động tiêu biểu. Giai đoạn 2015 – 2019 có Chị Huỳnh Thị Lê Na (trưởng phòng Tổng hợp Chi nhánh Đà Nẵng) và chị Lê Thị Ngọc Tuyết (Tổ trưởng TT Chăm sóc khách hàng) 2 lần được vinh danh trong Hội nghị Tổng kết cuối năm.

Bên cạnh các chương trình thi đua dành cho lực lượng bán hàng, lực lượng bưu tá tại Tổng công ty EMS, Tổng công ty còn triển khai các chương trình thi đua cho

LLBH và Bưu tá của 63 BDT/TP; Chương trình thi đua dành cho các đơn vị đặc thù (BĐ Hà Nội, Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Quảng Nam, Nghệ An, Thái Nguyên)...

Tổng công ty đặc biệt quan tâm đến công tác phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến. Hàng quý Tổng công ty đã có nhiều hình thức tuyên dương, tuyên truyền các tập thể, cá nhân được khen thưởng trong các phong trào thi đua như tại các cuộc họp giao ban, các Hội nghị, trên bản tin nội bộ tại Tổng công ty và các đơn vị trực thuộc....

Ổn định và nâng cao đời sống CBCNV trên toàn Tổng công ty, đảm bảo công ăn việc làm, quyền lợi về sức khỏe, thu nhập đời sống của người lao động không ngừng được nâng cao. Thực hiện và giải quyết đầy đủ, đúng quy định các chế độ về chính sách cho người lao động theo đúng quy định.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước:

Tổng công ty đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ công nhân viên – người lao động (CBCNV – NLĐ), đổi mới nội dung, phương pháp thực hiện phù hợp với tình hình mới. Đồng thời, phổ biến, quán triệt, giáo dục, động viên CBCNV – NLĐ chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật, nội quy, quy chế của Tổng công ty; Nghiêm túc thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và luật phòng chống tham nhũng.

Vận động CBCNV – NLĐ tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng tốt yêu cầu công việc; Đẩy mạnh “ Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Phát triển “Văn hóa doanh nghiệp Bưu điện Việt Nam”.

Thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ an toàn mạng lưới, phòng chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm, chống buôn lậu gian lận thương mại qua đường Bưu điện.

Ban Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty thực hiện phổ biến, quán triệt đầy đủ các Chỉ thị, Nghị quyết, kết luận của Trung ương, Đảng ủy cấp trên đến các chi, đảng bộ trực thuộc và toàn thể cán bộ, đảng viên trong đảng bộ, qua đó giúp CBCNV, người lao động nắm vững đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhận thức đúng những thuận lợi, khó khăn để thống nhất nhận thức hành động vì mục tiêu, nhiệm vụ của Tổng công ty. Đã tổ chức cho toàn thể đảng viên trong toàn Đảng bộ tham gia các Hội nghị quán triệt Nghị quyết, kết luận Hội nghị trung ương. Tỷ lệ đảng viên tham gia đạt 95%, số còn lại được nghiên cứu học tập qua đĩa DVD do Đảng ủy Tổng công ty cung cấp.

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể; công tác an sinh xã hội.

Không chỉ chú trọng kết quả hoạt động kinh doanh, các tổ chức chính trị, đoàn thể cũng không ngừng được kiện toàn và lớn mạnh về mọi mặt. Dưới sự chỉ đạo sát sao của Đảng ủy Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam, Đảng ủy Tổng công ty EMS đến nay luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, thống nhất ý chí trong lãnh đạo và điều hành, xây dựng kế hoạch, chương trình hành động, các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể để tổ chức lãnh đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị.

Tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên phát huy tối đa vai trò chính trị, đi đầu trong công tác chuyên môn và các hoạt động phong trào, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị và xây dựng văn hóa doanh nghiệp có bản sắc riêng. Tất cả đều hướng đến một mục tiêu: xây dựng một doanh nghiệp đoàn kết, sẻ chia, có trách nhiệm với xã hội, cộng đồng. Thông qua các chương trình hành động cụ thể như các hoạt động VHVN, TĐTT, các hoạt động từ thiện, các chương trình đền ơn đáp nghĩa, hoạt động cộng đồng hết sức có ý nghĩa và thiết thực, các tổ chức đoàn thể đã góp phần kết nối và lan tỏa tinh thần “Đoàn kết – Kỷ luật – Tâm huyết - Trách nhiệm” trong toàn Tổng công ty.

Công đoàn, Đoàn Thanh niên thường xuyên tổ chức các buổi giao lưu văn hoá, thể thao giữa các đơn vị để nâng cao văn thể trí cho CBCNV thông qua đó hình thành nhận thức đúng đắn về nhiệm vụ SXKD của Tổng công ty trong môi trường kinh doanh cạnh tranh và hội nhập. Trong suốt giai đoạn 2015-2019, hưởng ứng chương trình thi đua của Tổng Công ty Bưu điện Việt nam, chuyên môn và Công đoàn Tổng công ty EMS cũng đã phát động các phong trào thi đua tới toàn thể CBCNV trong Tổng công ty và đã gây được hiệu ứng rất tích cực.

Tổng công ty thường xuyên có các hoạt động về công tác xã hội từ thiện, tri ân phát huy truyền thống tương thân tương ái tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.

Tổng công ty EMS cũng thường xuyên cử CBCNV tham gia tích cực vào các phong trào chung của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam và đạt được những giải thưởng cao trong các Hội thi văn nghệ thể thao:

- + Giải Nhất Giải bóng đá Tổng công ty Hàng không khu vực miền Bắc.
- + Giải Nhì Giải bóng đá VIETNAMPOST mở rộng năm 2019.

Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện luôn làm tốt công tác vận động tuyên truyền giáo dục truyền thống của Ngành, đổi mới phong cách phục vụ, xây dựng nếp sống văn minh gia đình hạnh phúc, kiên quyết bài trừ các tệ nạn xã hội, chống buôn lậu, thực hành tiết kiệm, tránh xa hoa lãng phí.

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

Với những thành tích đã đạt được, Tổng công ty liên tục được đón nhận các danh hiệu, giải thưởng của Chính phủ và các Bộ, Ban, Ngành; giải thưởng của các tổ chức trong nước và quốc tế bình chọn cho chất lượng dịch vụ.

1. Danh hiệu thi đua

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của QĐ, Cơ quan ban hành QĐ
2015	Tập thể lao động xuất sắc năm 2015.	Quyết định số 277/QĐ-BĐVN-HĐTV ngày 08/12/2015 của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam.
	Cờ thi đua của Bộ Thông tin Truyền thông	Quyết định số 2346/QĐ- BTTTT ngày 17/12/2015 của Bộ Thông tin và truyền thông
2016	Tập thể lao động xuất sắc năm 2016.	Quyết định số 308/QĐ-BĐVN-HĐTV ngày 06/12/2016 của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam.

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của QĐ, Cơ quan ban hành QĐ
	Cờ thi đua của Bộ Thông tin Truyền thông	Quyết định số 2240/QĐ- BTTTT ngày 16/12/2016 của Bộ Thông tin và truyền thông
2017	Tập thể lao động xuất sắc năm 2017.	Quyết định số 176/QĐ-BĐVN-HĐTV ngày 11/12/2017 của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam.
	Cờ thi đua của Chính phủ	Quyết định số 2118/QĐ-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ Tướng Chính phủ.
2018	Tập thể lao động xuất sắc năm 2018	Quyết định số 226/QĐ-BĐVN-HĐTV ngày 03/12/2018 của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam.
	Cờ thi đua của Chính phủ	Quyết định số 1741/QĐ-TTg ngày 13/12/2018 của Thủ Tướng Chính phủ.
2019	Tập thể lao động xuất sắc năm 2019	Quyết định số 226/QĐ-BĐVN-HĐTV ngày 03/12/2019 của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam.
	Cờ thi đua của Bộ Thông tin Truyền tin	Quyết định số 2152/QĐ- BTTTT ngày 09/12/2019 của Bộ Thông tin và truyền thông

2. Hình thức khen thưởng

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của QĐ, Cơ quan ban hành QĐ
2010	Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn 2007-2009.	Quyết định số 1313/QĐ-TTg ngày 23/07/2010 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
2015	Huân chương Lao động hạng Ba giai đoạn 2010-2014.	Quyết định số 1890/QĐ-CTN ngày 25/08/2015 của Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

**XÁC NHẬN CỦA TỔNG CÔNG TY
BƯU ĐIỆN VIỆT NAM**



XÁC NHẬN CỦA BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG